

Số: /KH-UBND

Đông Hòa, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn thị xã Đông Hòa

Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã Đông Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thị xã với những nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Tiếp tục xây dựng xã hội học tập dựa trên nền tảng phát triển, đồng thời gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, giữa các cấp học và trình độ đào tạo; vận dụng mọi hình thức giáo dục, đào tạo tiên tiến, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu giáo dục.

2. Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội.

3. Mọi công dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu.

4. Duy trì và phát huy truyền thống hiếu học của gia đình, dòng họ và cộng đồng; xây dựng môi trường học tập suốt đời tại nơi làm việc đáp ứng các yêu cầu về năng suất, hiệu quả, chuẩn mực đạo đức và tác phong văn hóa nghề nghiệp.

5. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và dòng họ, các gia đình trên địa bàn thị xã có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số và người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân trên địa bàn thị xã đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ

Tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025:

- Xóa mù chữ: giữ vững 100% xã, phường đạt chuẩn mức độ 2.
- Phổ cập giáo dục:
 - + Duy trì vững chắc 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi;
 - + 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;
 - + 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.
- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:
 - + 60% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;
 - + 60% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;
 - + Khoảng 30% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó trên 15% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục:
 - + 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.
 - + 80% các Trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:
 - + 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
 - + 50% xã, phường (sau đây gọi là đơn vị xã) được công nhận danh hiệu xã học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Mục tiêu đến năm 2030:

- Xóa mù chữ: giữ vững 100% xã, phường đạt chuẩn mức độ 2.
- Phổ cập giáo dục:
 - + Duy trì vững chắc 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi;
 - + 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;
 - + 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.
- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:
 - + 80% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin;
 - + 80% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống;

+ 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó trên 20% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục:

+ Trên 90% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

+ 100% các Trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 80% công dân đạt danh hiệu công dân học tập;

+ Trên 70% xã, phường được công nhận danh hiệu xã học tập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

- Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

- Nghiên cứu, đề xuất và áp dụng kịp thời các dự án liên quan về Luật học tập suốt đời; bộ tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương, tiêu chí công dân học tập, tiêu chí công nhận xã học tập, huyện học tập; Khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân.

- Rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ các Trung tâm học tập cộng đồng, nhất là các Trung tâm học tập cộng đồng ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về kinh tế.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng

lực hoạt động của các cơ sở giáo dục và các phương thức khác, cụ thể như:

+ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: đa dạng phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động;

+ Cơ sở giáo dục thường xuyên: đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân;

+ Các thiết chế văn hoá khác: đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

- Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng xã hội, báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của trung ương và địa phương.

- Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên các kênh truyền hình giáo dục theo Đề án được duyệt.

4. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng

- Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyên gia công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu đổi mới mô hình Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả, phù hợp tình hình mới.

5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời

- Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

- Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học,

khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên địa bàn thị xã, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa

- Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư.

- Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng ở ngoài tỉnh, trong thị xã tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập địa phương.

- Chủ động, tích cực tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) điều hành khi thành phố Tuy Hòa hội đủ điều kiện.

IV. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Kinh phí

- Ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Nội dung hoạt động chi

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng xã hội học tập.

- Tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ cho cán bộ quản lý, giáo viên trong các trung tâm.

- Nghiên cứu, tổ chức học tập kinh nghiệm các đơn vị bạn trong xây dựng xã hội học tập.

- Kinh phí quản lý, tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch.

3. Cơ chế tài chính của việc triển khai Kế hoạch

- UBND thị xã giao Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm cân đối ngân sách, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ cho các hoạt động tuyên truyền; cung cấp tài liệu học tập; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

- Giao UBND các xã, phường, các đoàn thể, tổ chức xã hội huy động thêm nguồn lực của các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp cá nhân và cộng đồng để bổ sung cho việc thực hiện Kế hoạch.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, căn cứ vào nội dung, chương trình, mục tiêu để dự toán kinh phí cụ thể cho mỗi hoạt động trình UBND thị xã phê duyệt để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì, điều phối thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể trong thị xã có liên quan, tham mưu UBND thị xã xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hằng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất UBND thị xã khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp tiêu biểu cho công tác xây dựng xã hội học tập hằng năm trên địa bàn thị xã.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

- Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về kinh tế.

- Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch về xây dựng xã hội học tập.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và địa phương bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Bộ đội Biên phòng thị xã

Phối hợp với các địa phương có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho người dân; vận động học sinh bỏ học trở lại trường; tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp 1; vận động người chưa biết chữ, tái mù chữ tham gia các lớp xóa mù chữ và tham gia dạy xóa mù chữ.

6. Liên đoàn Lao động thị xã

- Phối hợp với các ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, nghèo.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thị ủy

Phối hợp với các phòng, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong thị xã, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các phòng, ban, ngành địa phương tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

9. Hội Khuyến học thị xã

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng.

- Chủ trì lồng ghép các hoạt động tuyên truyền thông qua hệ thống Hội khuyến học các cấp. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng tiêu chí công dân học tập; nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội phù hợp với thực tiễn triển khai ở các địa phương trên địa bàn thị xã.

10. Thị Đoàn thị xã

Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

11. Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; vận động, tuyên truyền phụ nữ và trẻ em gái ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về kinh tế chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

12. Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu giáo chức

Phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyên giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

13. UBND các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ban, ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của thị xã đến năm 2030.

- Kiểm tra, giám sát và định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND thị xã./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh Phú Yên (thay báo cáo);
- Thường trực Thị ủy Đông Hòa;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- BTG Thị ủy, UBMTTQ thị xã;
- Các phòng: GDĐT, LĐ-TB&XH, VH-TT, TC-KH;
- BĐBP, LĐLĐ, Thị Đoàn thị xã;
- HKH, HLHPN, HCCB, HND, HNCT, HCGC thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, PCVP HĐND&UBND thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng

